

Số: 199/2021/QĐST-HNGĐ

Phổ Yên, ngày 30 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 274/TLST - HNGĐ, ngày 05 tháng 11 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Tổ dân phố ĐD, phường BH, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Quang B, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Xóm BX, xã ĐS, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Quang B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Quang B đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Quang B đều xác định trong quá trình chung sống vợ chồng có một con chung là: Nguyễn Thị Hải Y, sinh

năm 1989. Nay ly hôn con đã trưởng thành muốn ở với ai thì tùy cháu, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Không có.

2.4. Về Nợ chung, các khoản cho vay chung: Không có.

2.5. Về án phí: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Quang B thống nhất thỏa thuận. Bà L chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn để sung quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001931 ngày 05/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả lại cho bà L 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- Công thông tin điện tử của Tòa án;
- UBND xã ĐS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy